HỌ TÊN.....

ĐỀ 1 - KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HÀNG TUẦN LỚP 5

Phần I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời hoặc đáp án đúng

Câu 1: Chữ số 5 trong số 2,354 có giá trị là:

A. 5 B. $\frac{5}{10}$ C. $\frac{5}{100}$ D. $\frac{5}{1000}$

Câu 2: Số thích hợp viết vào chỗ trống trong phép đổi: 5km 439 m = …km

A. 5,439 B. 54,39 C. 543,9 D. 5439

Câu 3 $\frac{2}{3} < \frac{\cdots}{6} < 1$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 3 B. 4 C. 6 D. 5

Câu 4: Phân số $\frac{4}{5}$ viết dưới dạng số thập phân là:

A. 1,25 B. 4,5 C. 5,4 D. 0,8

Câu 5 : Số thích hợp điền vào chỗ chấm của 56,1 < …. < 56,20 là:

A. 56,10 B. 56,2 C. 56,21 D. 56,12

Câu 6: Cho y : 0,1 = 15,37. Giá trị của y là :

A.0, 1537 B. 1,537 C. 153,7 D. 1537

Phần II: Thực hiện theo yêu cầu của mỗi câu hỏi, bài tập rồi điền kết quả, câu trả lời hoặc đáp án đúng vào chỗ trống (.....)

Câu 7 : 3 books cost 18000 VND. How much do 5 books of the same kind cost?

Answer: ……..VND

Câu 8: Fill a number in the blank:

Van has 56 flowers. Van gives Mai $\frac{1}{4}$ of her flowers. Van gives Mai .....flowers

Câu 9 : 30 người thì hoàn thành một công việc trong 15 ngày. Nếu muốn hoàn thành công việc đó sớm hơn 5 ngày thì cần thêm bao nhiêu người?

Trả lời: Số người cần thêm là: .....

Câu 10 :

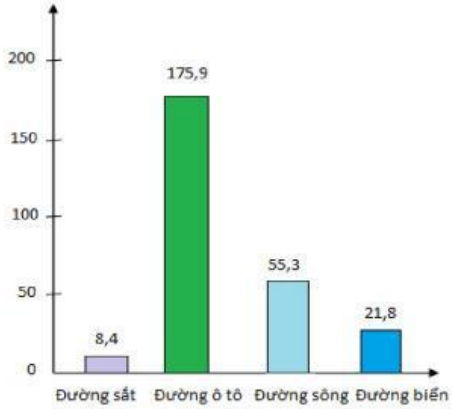
LIVEWORKSHEETS

Dựa vào biểu đồ hình bên hãy sắp xếp khối lượng hàng hoá vận chuyển bằng các loại hình vận tải theo thứ tự tăng dần:

Trả lời:.....

.....

.



Hình 1 : *Biểu đồ khối lượng hàng hóa vận chuyển phân theo loại hình vận tải năm 2003*

LIVEWORKSHEETS